| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN ĐIỆN BIÊN**<br>TỈNH ĐIỆN BIÊN | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 03/2024/QĐST-HNGĐ | *Điện Biên, ngày 25 tháng 11 năm 2024* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 12/2024/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2024.

-**Nguyên đơn**: Anh **Ngô Trung K** - sinh năm: 1993

Nơi ĐKTT: Số 83, phường T, thị xã S, thành phố Hà Nội.

Nơi công tác: Trung đoàn cảnh sát cơ động Tây Bắc – Địa chỉ: Bản P, xã T, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- **Bị đơn**: chị **Nguyễn Thị T**, sinh năm: 1996

Nơi ĐKTT: Đường T, phường T, thị xã S, thành phố Hà Nội.

Nơi công tác: Trung đoàn cảnh sát cơ động Tây Bắc – Địa chỉ: Bản P, xã T, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2024.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** anh Ngô Trung K và chị Nguyễn Thị T.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1. Về hôn nhân:** anh Ngô Trung K và chị Nguyễn Thị T thuận tình ly hôn.

**2.2. Về con chung:**

Anh Ngô Trung K được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục

con chung là Ngô Bảo C, sinh ngày 03/9/2020 cho đến khi thành niên (18 tuổi) và có khả năng lao động hoặc đến khi có thay đổi khác.

Chị Nguyễn Thị T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Ngô Quang H, sinh ngày 29/7/2018 cho đến khi thành niên (18 tuổi) hoặc đến khi có thay đổi khác.

Về cấp dưỡng: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

**2.3: Về quan hệ tài sản và công nợ**: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.4: Về án phí**: Căn cứ khoản 3 Điều 147/BLTTDS năm 2015; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí: Anh Ngô Trung K và chị Nguyễn Thị T mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí DSST. Anh Ngô Trung K tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí DSST đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số: 0000282 ngày 10/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên. Anh K được trả lại số tiền 150.000 đồng. Anh K đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.**

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Điện Biên;
- UBND phường T, thị xã S, tp Hà Nội (Nơi đăng ký kết hôn);
- Chi cục THADS huyện Điện Biên;
- Kế toán (để biết);
- Đương sự;
- Lưu VP;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Lường Văn Lương**